

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A**

TỈNH NGHỆ AN
Bản án số: 12/2021/HSST
Ngày 23/3/2021

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Khoa và bà Phạm Thị Thúy Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Duy Phi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 23/3/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/HSST ngày 19/02/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 11/3/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992; HKTT và nơi cư trú: Thôn 8, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Đức S (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị X; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Tại quyết định số 06/QĐ-TA ngày 03/7/2018, bị cáo bị TAND huyện A, tỉnh Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 18 tháng, chấp hành xong vào ngày 30/7/2019; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2021 đến nay, hiện nay đang bị tạm giam Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng:

- Ông Võ Văn T – Sinh năm: 1963

Trú tại: Thôn 2, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 18 giờ 30 phút ngày 10/01/2021, Nguyễn Đức D đi từ nhà xuống khu vực đèn xanh đèn đỏ ở trung tâm thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An gặp một người đàn ông không quen biết và mua của người đàn ông 01 gói nilon

màu đen bên trong có chứa ma túy giá 500.000 đồng nhằm mục đích đưa về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Đức D đi về và đi vào rừng lấy ra một phần để sử dụng, số ma túy còn lại D gói vào bao nylon màu đen như ban đầu rồi trở về nhà. Đến 8 giờ 00 phút ngày 11/01/2021 Nguyễn Đức D lấy gói ma túy đó bỏ vào ba lô để đi xuống Thành Phố V, tỉnh Nghệ An. Khi D đang trên đường đi V khi đến ngã ba thuộc thôn 8, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An thì bị Công An xã L phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong ba lô của Nguyễn Đức D có gói nylon màu đen bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Đức D gồm:

- 01 gói nylon màu đen bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 11 tháng 01 năm 2021, hội đồng mở niêm phong đã xác định được số chất bột màu trắng (nghi là heroin) thu giữ của Nguyễn Đức D có khối lượng 0,175 gam. Hội đồng đã lấy toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức D có khối lượng là 0,175 gam để trong một túi nylon màu trắng, dán kín, niêm phong gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nghệ An để giám định về chất ma túy và khối lượng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 183/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nghệ An, kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức D gửi tới giám định là ma túy (heroin). Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức D có khối lượng 0,175 gam*”.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện A, tỉnh Nghệ An đối tượng Nguyễn Đức D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình là vào ngày 11/01/2021 đã có hành vi tàng trữ 0,175 gam ma túy (heroin) để sử dụng.

Cáo trạng số 17/CT-VKS-AS ngày 15/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Đức D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Đức D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức D từ 01 năm 3 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Đức D không tranh luận gì với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo nói: Hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức D khai nhận về hành vi phạm tội của mình như sau:

Vào khoảng 8 giờ, ngày 11/01/2021 tại thôn 8, xã L, huyện A, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Đức D đã có hành vi tàng trữ trái phép cất giấu trong ba lô của bị cáo đang mang trên người 0,175 gam ma túy (heroin) nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa ma túy (heroin).

Tại bản kết luận giám định số 183/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 18/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công An tỉnh Nghệ An, kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức D gửi tới giám định là ma túy (heroin). Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức D có khối lượng 0,175 gam*”.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Đức D đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố là đúng quy định pháp luật.

Tội phạm mà bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy.

Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, động cơ và mục đích phạm tội là nhằm để sử dụng, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời điểm bị cáo thực hiện phạm tội bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là gây tác hại đến sức khỏe, làm băng hoại giá trị đạo đức cũng như lối sống của chính bản thân bị cáo. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã

hội trên địa bàn nên cần phải xử lý nghiêm nhằm đấu tranh riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thấy rằng:* Bị cáo đang có tiền sự do: Ngày 03/7/2018, bị Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 18 tháng, bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 30/7/2019, tính đến ngày phạm tội bị cáo chưa được xóa tiền sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

Tuy nhiên, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để bị cáo được cải tạo, giáo dục trong môi trường nghiêm khắc hơn.

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét nghề nghiệp của bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, bị cáo không có tài sản riêng gì. Mặt khác bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích là để sử dụng, không có mục đích thu lợi bất chính nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[5] *Về hành vi liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo:* Trong vụ án này Nguyễn Đức D khai, số ma túy mà D tàng trữ là do D mua của một người đàn ông không quen biết ở huyện Đ. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra không xác định được căn cước của người đàn ông này. Nên không có cơ sở để xử lý.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Thu giữ của bị cáo 0,175 gam ma túy (Heroin), đã sử dụng giám định hết trong quá trình giám định.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức D 1 (Một) năm, 3 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 11/01/2021.

3/ Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Nguyễn Đức D.

4/ Về án phí: Áp dụng điều 23 Nghị quyết 326/2017/QH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức D phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- Bị cáo Nguyễn Đức D
- Lưu Hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lệ Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN**
TOÀ

Hoàng Thị Lệ Hằng